

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ
tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2023**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BKHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ bắt đầu thực hiện từ năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2023 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Chánh Văn phòng Bộ tổ chức thông báo danh mục nêu tại Điều 1 của Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ để các tổ chức, cá nhân biết và tham gia tuyển chọn. Giao Văn phòng Bộ phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ để đánh giá các hồ sơ tham gia tuyển chọn, tư

vấn lựa chọn cá nhân và tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Giang

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ TUYỂN CHỌN
THỰC HIỆN BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Mục tiêu	Sản phẩm đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
1	Nghiên cứu ứng dụng dịch chiết thực vật sản xuất chế phẩm nano bạc và nano sắt sử dụng trong trồng trọt	<i>Mục tiêu chung:</i> Xây dựng được quy trình sản xuất chế phẩm nano bạc và nano sắt ứng dụng dịch chiết thực vật để sử dụng trong trồng trọt. <i>Mục tiêu cụ thể:</i> - Xác định được một số loại thực vật để làm dịch chiết ứng dụng trong sản xuất nano bạc và nano sắt; - Xây dựng được quy trình sản xuất chế phẩm nano bạc và nano sắt có ứng dụng dịch chiết thực vật; - Xây dựng được mô hình ứng	- Báo cáo lựa chọn được một số loại thực vật (2-3 loại) có hàm lượng polyphenol tổng số (> 10%) phù hợp để làm dịch chiết; - Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm nano sắt nồng độ 2 g/lít, công suất 10 lít/ngày; - Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm nano bạc nồng độ 1-2 g/lít, công suất 10 lít/ngày; - Chế phẩm dung dịch nano sắt: Số lượng: 50 lít; màu sắc: đen; khối lượng riêng: 1,2 g/cm³; nồng độ: 2 g/lít; kích thước hạt: 30-90nm, độ ổn định > 6 tháng; - Chế phẩm dung dịch nano bạc: số lượng: 50 lít; màu sắc: đen; khối lượng riêng: 1,3 g/cm³; nồng độ: 1-2 g/lít; kích thước hạt: 30-90nm, độ ổn định > 6 tháng; - Mô hình ứng dụng chế phẩm dung dịch nano bạc và	30 tháng	Tuyển chọn	

		dụng chế phẩm nano bạc, nano sắt cho cây trồng.	nano sắt trên cây trồng có diện tích 01 ha (2-3 loại cây trồng ngắn ngày, lâu năm); - Tiêu chuẩn cơ sở cho 02 chế phẩm; - Tối thiểu 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành.			
2	Dự án SXTN cấp Bộ: Hoàn thiện quy trình kỹ thuật sản xuất cây riêng ẩm (<i>Alpinia zerumbet</i> (Pers.) B.L.Burtt & R.M.Sm) nguyên liệu làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Mục tiêu chung: Hoàn thiện được quy trình kỹ thuật nhân giống, trồng, thu hái, sơ chế cây riêng ẩm làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Mục tiêu cụ thể: 1. Hoàn thiện được các quy trình kỹ thuật: - Nhân giống bằng hạt trong điều kiện đồng ruộng đạt tỷ lệ nảy mầm và tỷ lệ cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn cao; - Nhân giống bằng phương pháp tách chồi đạt tỷ lệ chồi/khóm và tỷ lệ cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn cao; - Trồng cây riêng ẩm theo tiêu chuẩn GACP; - Sơ chế, bảo quản nguyên liệu và chế biến bột để làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe. 2. Xây dựng được các mô	1. Các quy trình kỹ thuật trồng cây riêng ẩm: - Quy trình nhân giống bằng hạt tỷ lệ nảy mầm đạt 75–80 %, tỷ lệ xuất vườn đạt trên 70 %; - Quy trình nhân giống bằng phương pháp tách chồi với tỷ lệ chồi/khóm đạt 6-7 chồi; - Quy trình trồng thâm canh cây riêng ẩm theo tiêu chuẩn GACP; - Quy trình sơ chế, bảo quản nguyên liệu; chế biến bột riêng ẩm làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe. 2. Các mô hình sản xuất: - Mô hình vườn nhân giống (bằng hạt, bằng tách chồi) 200 m² cung cấp 3.000–4000 cây giống/năm; - Mô hình vườn trồng 03 ha áp dụng các biện pháp kỹ thuật đáp ứng tiêu chuẩn GACP, năng suất tăng so với đối chứng $\geq 20\%$; Hiệu quả kinh tế tăng trên 10%. 3. Các tiêu chuẩn: - Tiêu chuẩn cơ sở cây giống riêng ẩm (nhân bằng hạt; nhân bằng chồi); - Tiêu chuẩn cơ sở nguyên liệu riêng ẩm để chế biến thực phẩm bảo vệ sức khỏe. 4. Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành.	36 tháng	Tuyển chọn	

		hình: - Vườn nhân giống (bằng hạt, bằng tách chồi) chất lượng tốt; - Trồng cây riêng ẩm theo tiêu chuẩn GACP.				
3	Dự án SXTN cấp Bộ: Hoàn thiện quy trình sản xuất giống bơ Choquette tại các tỉnh phía Bắc	Mục tiêu chung: Hoàn thiện được quy trình nhân giống, trồng giống bơ Choquette tại các tỉnh phía Bắc. Mục tiêu cụ thể: 1. Hoàn thiện được quy trình kỹ thuật: - Hoàn thiện quy trình nhân giống bơ Choquette (lựa chọn gốc ghép phù hợp, ...); - Hoàn thiện được quy trình trồng bơ Choquette (trồng cây tạo gốc ghép tại vườn sản xuất, bón phân qua lá, quản lý dịch hại, ...); 3. Xây dựng được một số mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trồng giống bơ Choquette có hiệu quả cao.	1. Các quy trình kỹ thuật: - Quy trình kỹ thuật nhân giống bơ Choquette cho các tỉnh phía Bắc (đã được hoàn thiện). - Quy trình kỹ thuật trồng giống bơ Choquette cho các tỉnh phía Bắc (đã được hoàn thiện). 2. Các mô hình trồng bơ giống Choquette: - Mô hình nhân giống bơ: quy mô 500 m² , công suất: 3.000 cây/năm đạt tiêu chuẩn xuất vườn; - Mô hình trồng mới: quy mô 10 ha tại 3 vùng sinh thái; tỉ lệ cây sống trên 90%; cây sinh trưởng phát triển tốt; - Mô hình thâm canh cây bơ (đối với vườn bơ 5-7 năm tuổi): quy mô 05 ha, năng suất tăng tối thiểu 10% so với đối chứng, hiệu quả kinh tế tăng 15% so với đối chứng. 3. Hồ sơ công bố lưu hành giống bơ Choquette (được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận). 4. Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành.	36 tháng	Tuyển chọn	